

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**SÔNG HỒNG** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 550/BC-TCT

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2017

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Tên công ty đại chúng: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG**  
**Năm báo cáo 2016**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600104283 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/6/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 03/8/2016.
- Vốn điều lệ: 270.000.000.000 đồng (Trong đó vốn Nhà nước là 197.631.780.000 đồng, chiếm tỷ lệ 73,2% vốn điều lệ)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 270.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 70 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội
- Số điện thoại: 04.37171603
- Số fax: 04.37171604
- Website: <http://www.songhongcorp.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: SHG

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

Tổng công ty cổ phần Sông Hồng được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ Xây dựng, tiền thân là Công ty Kiến trúc Việt Trì được Bộ Kiến trúc thành lập ngày 23/8/1958, trụ sở đóng tại Khu công nghiệp Việt Trì, Phú Thọ.

\* Giai đoạn 1: Trước tháng 5 năm 2010.

Ngày 25/8/2006, Tổng công ty Xây dựng Sông Hồng được Bộ Xây dựng quyết định chuyển mô hình tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty con và đổi tên thành Tổng công ty Sông Hồng.

Ngày 01/01/2007, Tổng công ty Sông Hồng chính thức chuyển trụ sở từ Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ về địa chỉ 70 An Dương - Phường Yên Phụ - Quận Tây Hồ - Thành phố Hà Nội.

Ngày 09/11/2009, Tổng công ty đã tổ chức thành công đợt IPO chào bán chứng khoán ra công chúng.

\* Giai đoạn 2: Từ tháng 5 năm 2010 đến nay.

Ngày 06/5/2010, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 516/QĐ-BXD về việc chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty Sông Hồng thành Tổng công ty cổ phần. Ngày 10/5/2010, Tổng công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Tổng công ty cổ phần Sông Hồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp ngày 02/6/2010, chính thức hoạt động theo mô hình Tổng

công ty cổ phần.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh:

- ❖ Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cầu cống, thủy điện, buro điện, nền móng, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, gia công cơ khí, chế tạo, lắp đặt máy móc thiết bị, thiết bị điện, điện tử, kết cấu kim loại...
- ❖ Đầu tư và kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế; Đầu tư và kinh doanh bất động sản và dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà ở...
- ❖ Sản xuất và kinh doanh xuất nhập khẩu các chủng loại vật liệu xây dựng, vật tư, thiết bị, nhiên liệu và các sản phẩm tiêu dùng khác; Sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm.
- ❖ Tư vấn đầu tư và xây dựng công trình;
- ❖ Đào tạo, dạy nghề, giáo dục định hướng; Tổ chức thực hiện việc đưa người lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

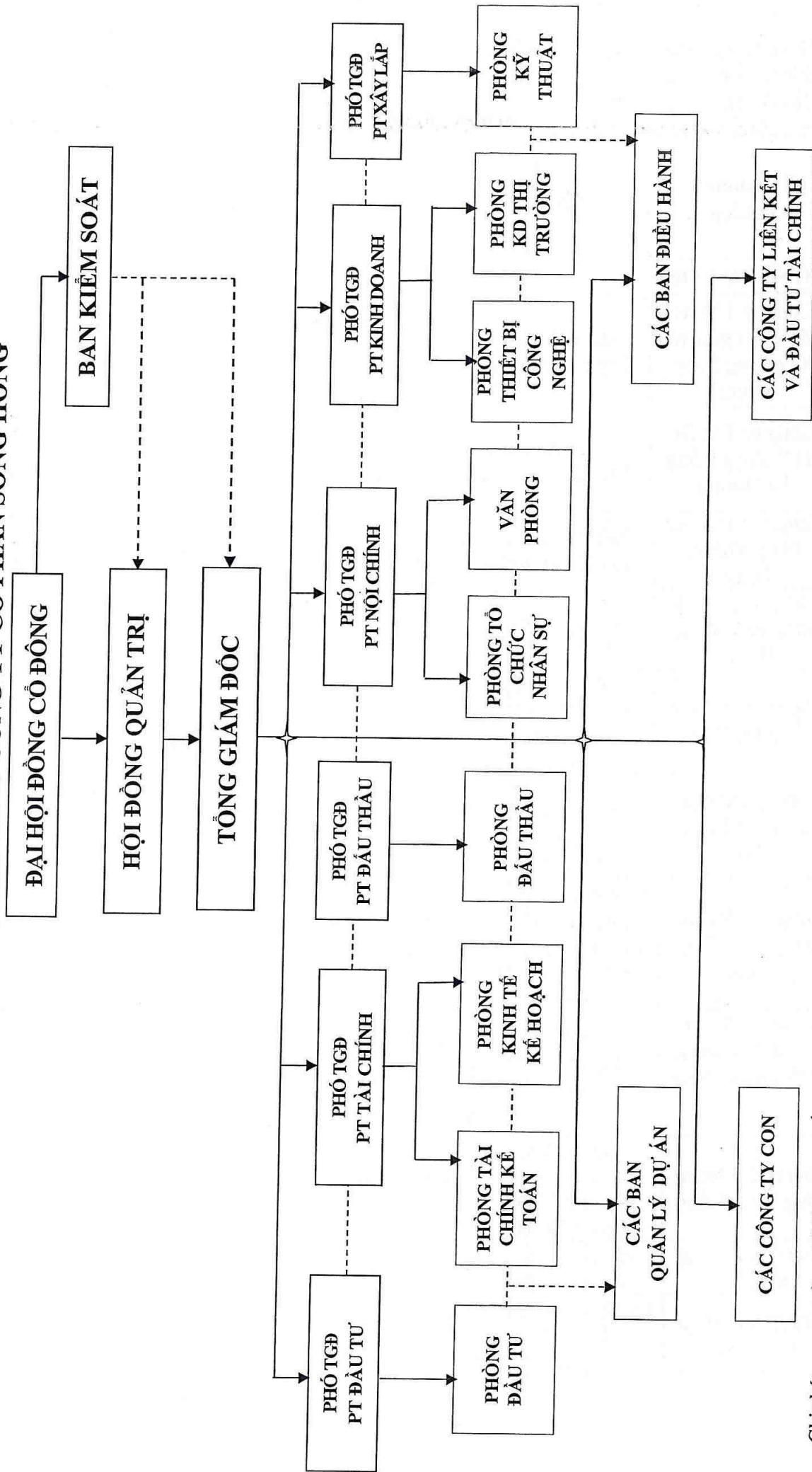
- Địa bàn kinh doanh: Phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh trên tất cả các tỉnh, thành trong toàn quốc.

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

Mô hình quản trị:

- Đại hội cổ đông: ĐHĐCĐ là cơ quan quyền lực cao nhất của Tổng công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và người được cổ đông ủy quyền.
- Hội đồng quản trị: HĐQT Tổng công ty gồm 5 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm theo quy định, HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Tổng công ty giữa 2 kỳ Đại hội. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 5 năm (kể từ 2015-2020), trong 5 thành viên HĐQT có 4 thành viên đại diện vốn Nhà nước và 1 thành viên độc lập.
- Ban kiểm soát: BKS gồm 3 thành viên do Đại hội cổ đông bầu và miễn nhiệm theo quy định, BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Hiện tại, Ban kiểm soát Tổng công ty gồm 3 thành viên, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm năm (kể từ 2015-2020).
- Ban Tổng giám đốc: Ban Tổng giám đốc gồm Tổng giám đốc và 06 Phó Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo những chiến lược mục tiêu và kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông thông qua.
- Các phòng, ban chức năng, Ban Quản lý, Ban điều hành dự án: Số lượng phòng, ban tùy theo yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty qua từng thời kỳ.

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG



Ghi chú:  
 → Chỉ huy trực tuyến  
 - - - - -> Quan hệ phối hợp

Các công ty con, công ty liên kết: (danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết).

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất chính	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn góp của TCT (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>CÔNG TY CON</b>						
1	Công ty TNHH MTV Cơ giới và Xây dựng Sông Hồng	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Thi công xây lắp; Cho thuê, bán máy móc thiết bị	30.000	30.000	100
2	Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Thi công xây lắp; KD VLXD	30.000	30.000	100
3	Công ty CP Sông Hồng Thăng Long	70B An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	XD các công trình dân dụng, công nghiệp,..	5.000	2.786,50	55,73
4	Công ty CP Xây dựng số 1 Sông Hồng	72 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Thi công xy lắp, Sản xuất, Kinh doanh VLXD;	25.000	12.750	51,00
5	Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng	Số 6, Phố Tạ Hiện, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	Xây lắp, Sản xuất, Kinh doanh VLXD;	10.000	6.500	65,00
6	Công ty CP Đầu tư và XD Sông Lô	Khu I - Phường Dữu Lâu - TP Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ	Sản xuất, Kinh doanh VLXD;	7.500	4.333,50	57,78
7	Công ty CP Đầu tư Reenco Sông Hồng	Tòa nhà Sơn Hà – Lô số 2 – CN1 Cụm Công nghiệp vừa và nhỏ Từ Liêm	XD công trình, chuẩn bị mặt bằng, tổ chức và xúc tiến thương mại,	50.000	27.500	55,00
8	Công ty CP Tư vấn và Xây dựng Đô thị Sông Hồng	70 An Dương - Tây Hồ - HN	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật; Xây lắp.	3.000	1.530	51,00
<b>CÔNG TY LIÊN KẾT</b>						
1	Công ty CP Năng lượng Sông Hồng	415, Tổ 5, phường Trung tâm, TX Nghĩa Lộ - Yên Bái	Sản xuất, kinh doanh điện	74.625,720	36.498,22	48,91
2	Công ty CP Sông Hồng 36	70 An Dương - Tây Hồ - HN	Thi công xây lắp	20.000	9.750,00	48,75
3	Công ty CP Thép Sông Hồng	Phường Bạch Hạc - TP Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ	Sản xuất cán và kéo sắt thép;	310.000	102.000	32,90

4	Công ty CP SH Miền Trung	Tầng 2 - Tòa nhà New Economic Khu Quy hoạch Nam Vỹ Dạ - Huế	Xây lắp, SXKD vật tư, thiết bị, VLXD ...	20.000	7.100	35,50
5	Công ty CP Sông Hồng Sài Gòn	Phòng 209, Lầu 2, Cao ốc Tân Bình, Số 05-07 đường Hoàng Việt, Phường 4 - Quận Tân Bình - TP HCM	Xây lắp, SXKD vật tư, thiết bị, VLXD ...	20.000	5.200	26,00
6	Công ty CP Đầu tư Địa ốc Sông Hồng	Tầng 15 - Tòa nhà Văn phòng - 165 Thái Hà - Đống Đa - HN	Xây lắp; Kinh doanh Bất động sản	100.000	26.000	26,00
7	Công ty CP Sông Hồng Tây Đô	243 Đường Cái Sơn - Hàng Bàng - Phường An Bình - Quận Ninh Kiều - TP Cần Thơ - Cần Thơ	XD nhà, công trình đường sắt và đường bộ, SX VL,	10.000	1.000	10,00
8	Công ty CP Sông Hồng số 8	Phòng 602, Nhà CT4A, KĐT mới Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội	XD các công trình hạ tầng giao thông	20.000	4.000	20,00
9	Công ty CP Sông Hồng Bình Tây	138 Cộng Hòa - Phường 4 - Quận Tân Bình - TP Hồ Chí Minh	Xây lắp	40.000	8.000	20,00
10	Công ty CP Đầu tư Thương mại và Xây dựng công trình giao thông Hà Nội	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Giám sát thi công công trình XD, buôn bán VLXD	30.000	6.000	20,00
11	Công ty CP EXIMCO Việt Nam	Số 3, ngách 31/8, ngõ 31, Phố Trần Quốc Hoàn, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Xây lắp, Kinh doanh XNK VLXD	25.000	5.250	21,00
12	Công ty CP Đầu tư và XD Sông Hồng 9	Nhà B10 - Lô TT13 Khu Đô thị mới Văn Quán - Văn Quán - Hà Đông - Hà Nội	Giám sát thi công, tư vấn quản lý dự án, tư vấn thi công xây lắp	10.000	2.000	20,00
13	Công ty CP Tư vấn XD Sông Hồng	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Tư vấn đầu tư xây dựng, ...	1.600	336	21,00
<b>CÔNG TY THAM GIA GÓP VỐN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH</b>						
1	Công ty CP Sông Hồng số 6	Phòng 402 - Nhà B11D - Khu Đô	Xây lắp; SX, khai thác và KD	10.000	1.700	17,00

		thị Nam Trung Yên – Cầu Giấy – Hà Nội	vật tư			
2	Công ty CP Đầu tư BĐS Hà Nội - Sông Hồng	Tầng 2, Tòa nhà Licogi 13 – 164 Khuất Duy Tiến – Thanh Xuân – Hà Nội	mua bán cho thuê nhà xưởng	105.000	2.200	2,10
3	Công ty CP Công nghệ và Truyền thông Sông Hồng	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	Nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ mới	20.000	2.000	10,00
4	Công ty CP Nhôm Sông Hồng	Bến Gót - Việt Trì - Phú Thọ	SXKD nhôm định hình, các sản phẩm từ nhôm; KD vận tải thủy, bộ, ...	80.000	1.000	1,25
5	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Thương mại Sông Hồng	Số 51 Lạc Trung - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp	150.000	7.500	5,00
6	Công ty CP Sông Hồng Đại Phát	70 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội	XD nhà, đường sắt, đường bộ	10.000	1.000	10,00

### 5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty:

Tổng công ty CP Sông Hồng xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh là 1.598 tỷ đồng. Trong đó:
  - + Giá trị xây lắp là 1.210,6 tỷ đồng
  - + Giá trị SXCN là 133,8 tỷ đồng.
  - + Giá trị KD khác là 253,6 tỷ đồng.

- Doanh thu là 1.782 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất) là 30,05 tỷ đồng.

Trong đó: Lợi nhuận Công ty Mẹ là 22,8 tỷ đồng.

- Giá trị đầu tư là 85 tỷ đồng.

### 5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung thu hồi vốn, giải quyết dứt điểm những công trình còn tồn đọng vốn chưa thanh quyết toán được với chủ đầu tư, những công trình có nguy cơ chậm tiến độ, dừng hẳn những công trình chủ đầu tư không bố trí được vốn như đã cam kết. Giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho. Đẩy nhanh công tác hoàn thiện hồ sơ thanh toán công trình để tạo nhanh dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh. Xây dựng dòng tiền hợp lý cân đối phù hợp giữa đầu thu và chi các công trình.

- Phát huy tối đa hiệu quả của máy móc thiết bị, con người sẵn có để phục vụ thi công xây lắp. Định biên lại cán bộ quản lý, điều hành, quy định rõ ràng chức năng, quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ quản lý.

- Cắt giảm chi tiêu hợp lý, lấy doanh thu, lợi nhuận làm thước đo cho chi phí quản trị doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với mục tiêu ngắn hạn. Làm việc với các đối tác để cơ cấu lại các khoản nợ, giảm lãi vay ngân hàng, cố gắng sử dụng vốn vay hợp lý.

- Tập trung mọi nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư. Tổng công ty xác định đây là phương án để Tổng công ty vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay.

- Tăng cường vai trò tiếp thị đấu thầu và quản lý điều hành công trình chuyên nghiệp. Xác định lại thị trường xây lắp (tùy từng thời điểm sẽ có hướng đi theo thị trường ngành hay thị trường đại chúng). Không tham gia đấu thầu những công trình không thuộc thế mạnh của TCT hoặc không có nguồn tài chính rõ ràng.

- Tái cấu trúc lại doanh nghiệp. Thoái vốn các Công ty làm ăn thua lỗ hoặc các Công ty mà Tổng công ty không chi phối hoặc không phù hợp với định hướng phát triển của TCT.

- Phát huy các Công ty sản xuất công nghiệp có sản phẩm tiêu thụ tốt trên thị trường, xem xét nghiên cứu đầu tư sản xuất công nghiệp phù hợp với nhu cầu thị trường và định hướng của nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn lực phù hợp với từng thời kỳ.

- Áp dụng các giải pháp công nghệ trong quản trị và sản xuất với mục tiêu giảm giá thành, tăng lợi nhuận, phát triển bền vững.

### **5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Tổng công ty:**

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tạo không khí sôi nổi phấn khởi đoàn kết, làm phong phú đời sống tinh thần của CBCNV.

- Thường xuyên quan tâm cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động. Thực hiện nghiêm túc công tác an toàn và bảo hộ lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ để phân loại lao động, sắp xếp hợp lý, thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp và thực hiện đầy đủ chế độ đối với người lao động.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng bộ với các đoàn thể Công đoàn, Đoàn thanh niên, phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, các phong trào văn hóa thể thao.

- Phát động thi đua trên các công trình trọng điểm, ra quân đầu năm. Tổ chức phong trào "Luyện tay nghề - thi thợ giỏi" tại các đơn vị.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016**

#### **1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Tổng giá trị SXKD thực hiện cả năm đạt 741,6 tỷ đồng, so với KHN 1.598 tỷ đồng bằng 46%.

*Trong đó:*

+ GTSL xây lắp thực hiện cả năm đạt 613,7 tỷ đồng, so với KHN 1.210,6 tỷ đồng bằng 51%;

+ GTSXCN, VLXD thực hiện cả năm đạt 75,9 tỷ đồng, so với KHN 133,8 tỷ đồng bằng 57%;

+ Giá trị kinh doanh khác thực hiện cả năm đạt 52 tỷ đồng, so với KHN 253,6 tỷ đồng bằng 20%.

- Doanh thu thực hiện cả năm đạt 693 tỷ đồng, so với KHN 1.782 tỷ đồng bằng 39%.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn Tổng công ty là - 186,94 tỷ đồng. Trong đó: Lợi nhuận Công ty Mẹ thực hiện cả năm là - 170,604 tỷ đồng.

- Giá trị đầu tư phát triển thực hiện cả năm được 1 tỷ đồng, so với KHN 85 tỷ đồng bằng 1%.

## **1.2. Phân tích, đánh giá:**

**\* Về công tác xây lắp:** Giá trị xây lắp đạt thấp do trong năm 2016 Tổng công ty chủ yếu thi công các công trình chuyển tiếp từ năm 2015 sang với giá trị sản lượng thực hiện đạt 299/324 tỷ đồng bằng 92% kế hoạch năm (Dự án thoát nước Hà Nội; Cung quy hoạch Quảng Ninh; Bệnh viện đa khoa Sóc Trăng, Nhà ở Học viện Quốc phòng; Nhà máy may Vinatex Bạc Liêu; Nhà máy may Vinatex Cần Thơ; Trường Cao đẳng Công trình Đô thị). Giá trị thực hiện các công trình mới thấp chỉ đạt 43,7 tỷ đồng/225,6 tỷ đồng bằng 19% kế hoạch năm. Giá trị các công trình công ty con tự ký hợp đồng thực hiện là 271/660 tỷ đồng bằng 41% kế hoạch năm. Nguyên nhân chính là do khó khăn về tài chính, vốn nợ đọng tại các công trình lớn, nợ ngân hàng bị chuyển nhóm 5 dẫn đến không vay được vốn thực hiện thi công, thực hiện các bảo lãnh để tham dự thầu, không đủ điều kiện đấu thầu. Điều này dẫn đến không thực hiện được kế hoạch đấu thầu xây dựng từ đầu năm.

**\* Về sản xuất công nghiệp:** Giá trị SXCN, VLXD thực hiện cả năm đạt 75,9 tỷ đồng, so với KHN 133,8 tỷ đồng bằng 57%. Do đến nay Nhà máy thép chỉ đang gia công thép cho bên ngoài nên giá trị thực hiện cả năm đạt 4,9 tỷ đồng/54 tỷ đồng bằng 9% kế hoạch năm. Điều này ảnh hưởng nhiều đến giá trị sản xuất công nghiệp của Tổng công ty.

**\* Về lĩnh vực kinh doanh khác:** Giá trị SX&KD khác thực hiện cả năm đạt 52 tỷ đồng so với KHN 253,6 tỷ đồng bằng 20%. Trong đó, kinh doanh thiết bị là 26 tỷ đồng bằng 173% KHN. Kinh doanh dịch vụ và kinh doanh khác với giá trị thực hiện là 19,3 tỷ đồng bằng 400% KHN. Giá trị tư vấn thực hiện là 4,8 tỷ đồng bằng 59% KHN. Kinh doanh bất động sản đạt tỷ lệ thấp, thực hiện cả năm chỉ đạt 1,9 tỷ đồng/225,7 tỷ



đồng bằng 0,8% kế hoạch năm, nguyên nhân do Tổng công ty không có vốn để triển khai các dự án đầu tư, dẫn đến giá trị kinh doanh khác toàn Tổng công ty không đạt được kế hoạch đã đề ra.

#### ***d. Đầu tư phát triển:***

Trong năm 2016, chưa có dự án đầu tư nào của Tổng công ty được triển khai. Nguyên nhân: Năm 2016 là năm vô cùng khó khăn với Tổng công ty. Tài chính cạn kiệt, nợ đọng kéo dài nên Tổng công ty không có vốn để thực hiện các dự án đầu tư.

Trong thời gian tới với sự giúp đỡ của Bộ Xây dựng trong việc tháo gỡ khó khăn SXKD và tái cơ cấu doanh nghiệp Tổng công ty, Tổng công ty sẽ tập trung công tác đầu tư theo các phương án như việc huy động vốn hoặc tìm đối tác có đủ năng lực, kinh nghiệm về nguồn vốn mong muốn hợp tác với Tổng công ty hoặc vay được nguồn vốn ngân hàng, tín dụng để thực hiện đầu tư các dự án.

#### ***e. Công tác tài chính:***

- Công tác thu hồi vốn tại các công trình thi công: Năm 2016, công tác thu hồi vốn của Tổng công ty vẫn gặp rất nhiều khó khăn, khối lượng dở dang các công trình TCT làm tổng thầu còn tồn đọng lớn, việc tồn đọng vốn tại công trình này đang ảnh hưởng rất lớn đến uy tín của TCT tại các tổ chức tín dụng cũng như hiệu quả hoạt động của TCT do phải phát sinh các chi phí vốn; Một số công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa được chủ đầu tư phê duyệt thanh quyết toán như: Công trình Nhiệt điện Vũng Áng I, Công trình đường vành đai 2, Công trình Cát Linh Thái Hà, Công trình ĐH TDTT Bắc Ninh, Công trình CT1A,B, ... đã ảnh hưởng đến kế hoạch doanh thu và kế hoạch tài chính năm 2016 của Tổng công ty.

- Về tình hình tài chính của một số công ty con, liên kết có vốn góp của TCT: Công nợ phải thu tồn đọng tại một số đơn vị nội bộ rất lớn gồm các đơn vị: Công ty CP Sông Hồng số 6, Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng, Công ty CP Sông Hồng 36, Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương, Công ty TNHH MTV Cơ giới Sông Hồng, Công ty CP Thăng Long, Công ty cổ phần XNK & XD Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng... Đây cũng là những đơn vị có tình hình tài chính, hoạt động SXKD không tốt trong nhiều năm.

Về tình hình trả nợ khoản vay thi công Công trình Vũng Áng, số nợ gốc còn phải trả Ngân hàng OCEANBANK - Chi nhánh Hà Tĩnh đến 31/12/2016 là 193 tỷ đồng. Hiện nay do việc thu hồi vốn công trình này đang gặp nhiều khó khăn do chưa được các cấp thẩm quyền phê duyệt và Chủ đầu tư (PVN) nên khoản nợ này đang làm ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tín dụng của TCT đối với các Ngân hàng, mặc dù TCT đã có nhiều văn bản giải trình, báo cáo đến Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Trung ương, Bộ Xây dựng đề nghị giúp đỡ nhưng đến nay vẫn chưa được xử lý.

- Do tình hình tài chính khó khăn, báo cáo tài chính mất cân đối nghiêm trọng, do đó cũng rất khó khăn cho việc tiếp thị các công trình, công việc mới, khả năng trúng thầu rất thấp. Năm 2016, Tổng công ty không trúng thầu công trình nào nên thiếu hụt dòng tiền luân chuyển hoạt động từ các công trình, hợp đồng thi công mới.

## **2. Tổ chức và nhân sự**

### **2.1. Danh sách Hội đồng quản trị**

#### **1. Ông Trần Huyền Linh - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty**

Họ và tên: Trần Huyền Linh

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 12/05/1976

Trình độ chuyên môn:

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Chủ tịch HĐQT TCT CP Sông Hồng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ: 5.994.000 cổ phần, chiếm 22,2% vốn Điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 5.994.000 cổ phần, chiếm 22,2% vốn Điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ.

#### **2. Ông Lê Xuân Thi – Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty**

Họ và tên: Lê Xuân Thi

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 29/3/1967

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Số cổ phần nắm giữ: 2.700.000 cổ phần, chiếm 10% vốn Điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 2.700.000 cổ phần, chiếm 10% vốn Điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

#### **3. Ông Lã Tuấn Hưng - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty**

Họ và tên: Lã Tuấn Hưng

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 23/4/1973

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ: 5.751.000 cổ phần, chiếm 21% vốn Điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 5.670.000 cổ phần, chiếm 21% vốn Điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 81.000 cổ phần, chiếm 0,3 % vốn Điều lệ

#### **4. Ông Phạm Văn Nghĩa - Ủy viên HĐQT Tổng công ty**

Họ và tên: Phạm Văn Nghĩa  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 13/10/1962  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng  
Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Ủy viên HĐQT Tổng công ty CP Sông Hồng  
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Xây dựng số 1 Sông Hồng  
Số cổ phần nắm giữ: 5.420.000 cổ phần, chiếm 20,07% vốn Điều lệ  
+ Đại diện sở hữu: 5.400.000 cổ phần, chiếm 20% vốn Điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 20.000 cổ phần, chiếm 0,07% vốn Điều lệ

#### **5. Ông Phan Việt Anh - Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Phan Việt Anh  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 05/10/1975  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế  
Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty  
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần, chiếm 0,03 % vốn Điều lệ  
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phần, chiếm 0,03 % vốn Điều lệ

#### **2.2. Danh sách Ban điều hành:**

1. Ông Lã Tuấn Hưng - Tổng giám đốc
2. Ông Phan Việt Anh - Phó Tổng giám đốc
3. Ông Nguyễn Văn Hiến - Phó Tổng giám đốc
4. Ông Mai Văn Đông - Phó Tổng giám đốc
5. Ông Nguyễn Đức Toàn - Phó Tổng giám đốc
6. Ông Trần Huy Hoàng - Phó Tổng giám đốc
7. Ông Phùng Quang Hải - Phó Tổng giám đốc

#### **1. Ông Lã Tuấn Hưng - Tổng giám đốc (xem phần 2.1)**

#### **2. Ông Phan Việt Anh - Phó TGD Tổng công ty (xem phần 2.1)**

#### **3. Ông Nguyễn Văn Hiến - Phó TGD Tổng công ty**

Họ và tên: Nguyễn Văn Hiến  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 25/3/1965  
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế  
Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Tổng giám đốc TCT CP Sông Hồng.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Hồng 8

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn Điều lệ  
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn Điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 12.300 cổ phần, chiếm 0,05% vốn Điều lệ

#### **4. Ông Mai Văn Đông - Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Mai Văn Đông

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 13/07/1960

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Tổng giám đốc TCT CP Sông Hồng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Xây dựng số 1 Sông Hồng

Số cổ phần nắm giữ: 20.000 cổ phần, chiếm 0,07% vốn Điều lệ  
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn Điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 20.000 cổ phần, chiếm 0,07% vốn Điều lệ

#### **5. Ông Nguyễn Đức Toàn - Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Nguyễn Đức Toàn

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 20/11/1963

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Sông Hồng

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ  
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

#### **6. Ông Trần Huy Hoàng - Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Trần Huy Hoàng

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 09/05/1975

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Sông Hồng.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn Điều lệ

### **7. Ông Phùng Quang Hải - Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Phùng Quang Hải  
 Giới tính: Nam  
 Ngày tháng năm sinh: 14/9/1977  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, KSXD Cầu đường  
 Các chức vụ hiện đang nắm giữ: Phó Tổng giám đốc TCT CP Sông Hồng.  
 Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không  
 Số cổ phần nắm giữ: 30.000 cổ phần, chiếm 0,11% vốn Điều lệ  
 + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn Điều lệ  
 + Cá nhân sở hữu: 30.000 cổ phần, chiếm 0,11% vốn Điều lệ

### **2.3. Những thay đổi trong ban điều hành:**

1- Ông Phạm Văn Nghĩa là Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty thôi giữ chức Tổng giám đốc Tổng công ty kể từ 29/7/2016 để tập trung nhiệm vụ Ủy viên Hội đồng quản trị.

2- Ông Lã Tuấn Hưng là Ủy viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty được Hội đồng quản trị Tổng công ty bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty kể từ 29/7/2016.

3- Ông Phan Việt Anh được Hội đồng quản trị Tổng công ty bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kể từ 20/10/2016.

4- Ông Lê Xuân Thi thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng công ty để giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kể từ ngày 20/10/2016

### **2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên:**

Tổng số lao động của Cơ quan Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 158 người, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>I. PHÂN THEO TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG</b>	<b>158</b>	<b>100 %</b>
Đại học và trên đại học	138	86,85%
Cao đẳng	0	0%
Trung cấp, Nghề	17	11,18%
Lao động phổ thông	03	1,97%
<b>II. PHÂN THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG</b>	<b>158</b>	<b>100 %</b>
Cán bộ quản lý điều hành TCT	12	7,89%

Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	107	66,46%
Hợp đồng lao động ngắn hạn từ 1 - 3 năm	39	25,65%
Hợp đồng lao động dưới 1 năm	0	

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### 3.1. Các khoản đầu tư lớn: Tình hình thực hiện các dự án đến 31/12/2015

##### 3.1.1. DỰ ÁN KHU NHÀ Ở CÁN BỘ NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

###### a. Thông tin dự án:

- Tên dự án: Xây dựng khu nhà ở cán bộ NXB chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Quy mô: 2,06ha
- Tổng diện tích sàn : khoảng 144.000m<sup>2</sup>.
- Địa điểm : Bắc Cổ Nhuế - Chèm, Xuân Đỉnh, Từ Liêm, Hà Nội
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.250 tỷ đồng.

###### b. Cơ sở pháp lý:

- Chấp thuận đề xuất dự án và giao chủ đầu tư của UBND thành phố Hà Nội (số 1007/UBND-KH&ĐT ngày 16/02/2012).
- Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch của UBND thành phố Hà Nội (số 1473/QĐ-UBND ngày 28/3/2011 và số 4469/ QĐ-UBND ngày 26/39/2011)
- Xác nhận Quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc sơ bộ số 5199/QHKT-TTQHKT ngày 05/12/2011 của Sở Quy hoạch Kiến trúc Hà Nội.
- Các thỏa thuận chuyên ngành: Đấu nối hạ tầng (CV số 285/BQLĐTM-QLKT ngày 10/11/2011 của Ban QLĐTXD & khu đô thị mới Hà Nội), cấp nước (CV số 049/NSHN-KT ngày 12/01/2012 của công ty nước sạch Hà Nội), PCCC ( CV số 22/SPC&CC - PHDPC ngày 16/01/2012 của Sở cảnh sát PC&CCHN), cấp điện (CV số 1335/EVNHA NOI-B02 ngày 29/3/2012 của TCT Điện lực Hà Nội), độ cao tĩnh không (CV số 29/TC-QC ngày 17/01/2012 của Cục tác chiến Bộ tổng tham mưu).

###### c. Tình hình thực hiện:

- Đã thực hiện xong công tác quy chủ, xác định nguồn gốc đất của tập thể, cá nhân có đất thu hồi phục vụ dự án. Dự kiến năm 2016 sẽ thương thảo với các hộ có hồ sơ đất đầy đủ theo quy định và đền bù GPMB thu hồi đất các hộ không có giấy tờ pháp lý về đất. Công tác đền bù GPMB hoàn thành quý I/2018.

- Đã trình UBND thành phố Hà Nội chấp thuận cho phép đầu tư tuyến đường giao thông bên ngoài dự án để phục vụ thi công và khai thác sử dụng khi dự án hoàn thành. Kinh phí khoảng 35 tỷ đồng xin được đối trừ vào tiền sử dụng đất dự án. Dự kiến năm 2018 hoàn thành.

- Do quy hoạch Tổng mặt bằng và phương án kiến trúc được phê duyệt không có hiệu quả về kinh tế, vì vậy xin được điều chỉnh lại Quy hoạch Tổng mặt bằng và phương án kiến trúc để dự án hiệu quả hơn. Dự kiến hoàn thành năm 2017.

##### 3.1.2. DỰ ÁN TỔ HỢP CÔNG TRÌNH ĐA CHỨC NĂNG SÔNG HỒNG TOWER

###### a. Thông tin dự án:

- Tên dự án : Tổ hợp công trình đa chức năng Sông Hồng Tower.
- Diện tích : 1,38 ha ( khoảng 98.590 m2 sàn).
- Địa điểm : Tại ô đất CC2 thuộc Khu tái định cư phục vụ xây dựng Khu đô thị mới Hà Nội – Xã Cổ Nhuế, Xuân Đình – huyện Từ Liêm – TP Hà Nội.

**b. Cở sở pháp lý:**

- Chấp thuận đề xuất dự án và giao chủ đầu tư của UBND thành phố Hà Nội (số 9447/UBND-KH&ĐT ngày 19/11/2010).
- Chấp thuận chủ chương điều chỉnh quy hoạch ô đất dự án của UBND thành phố Hà Nội (văn bản số 3661/UBND-XD ngày 16/5/2011 và số 4046/UBND-XD ngày 27/5/2011).

**c. Tình hình thực hiện dự án**

- Đơn vị được Tổng công ty giao thực hiện dự án là Công ty CP Đầu tư Reenco Sông Hồng đang phối hợp với Ban bồi thường GPMB Quận Bắc Từ Liêm lên phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB.
- Tiếp tục thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án như: đo đạc khảo sát địa chất; xin các thỏa thuận chuyên ngành (điện, nước, môi trường, PCCC...); lập quy hoạch tổng mặt bằng, phương án kiến trúc, lập dự án đầu tư.

**3.1.3. DỰ ÁN XÂY DỰNG NHÀ Ở TÁI ĐỊNH CƯ VÀ KINH DOANH ĐỀN LỪ III QUẬN HOÀNG MAI.**

**a. Thông tin dự án:**

- Tên dự án : Nhà ở tái định cư quận Hoàng Mai
- Quy mô, công suất : 1,06 ha
- Địa điểm: Khu đô thị Đền Lừ III, phường Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội.

**b. Cơ sở pháp lý, các công việc đã thực hiện:**

Văn bản số 3183/UBND-XD ngày 29/4/2011 của UBND thành phố Hà Nội chấp thuận giao Tổng công ty nghiên cứu, điều chỉnh quy hoạch và đầu tư xây dựng nhà ở tái định cư tại Khu đô thị Đền Lừ III, quận Hoàng Mai.

Văn bản số 1205/UBND-QHKT ngày 02/3/2016 của UBND thành phố Hà Nội đồng ý với đề xuất của Sở Quy hoạch- Kiến trúc tại công văn số 524/QHKT-P10 về việc đề nghị chấp thuận tổng mặt bằng và phương án kiến trúc dự án Khu nhà ở tái định cư và kinh doanh Đền Lừ III.

**c. Tình hình thực hiện dự án:**

- Lập hồ sơ đề xuất và cơ chế xây dựng nhà ở thương mại bán cho đối tượng tái định cư. Đề nghị UBND thành phố giao chủ đầu tư chính thức.
- Lập Quy hoạch Tổng mặt bằng và Phương án kiến trúc trình UBND thành phố phê duyệt làm cơ sở lập hồ sơ dự án.

**3.1.4. DỰ ÁN LẬP QUY HOẠCH KHU ĐẤT KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG TẠI LĨNH NAM, QUẬN HOÀNG MAI**

**a. Thông tin dự án:**

- Tên dự án: Lập quy hoạch chi tiết TL 1/500 khu đất 9,5 ha tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai.
- Quy mô, công suất : 9,5 ha
- Địa điểm: Phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai.
- Tổng mức đầu tư: 5 tỷ đồng (dự kiến)

**b. Cơ sở pháp lý, các công việc đã thực hiện:**

- Chấp thuận chủ trương giao Tổng công ty nghiên cứu, lập quy hoạch chi tiết 1/500 các ô đất phát triển kinh tế địa phương sang đất ở và các chức năng thương mại tại phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai (văn bản số 3004/UBND -XD ngày 25/4/2011 của UBND thành phố Hà Nội).

- Chấp thuận độ cao tính không của Cục tác chiến - Bộ tổng tham mưu (văn bản số 330/CTC - PQC ngày 26/10/2012).

**c. Tình hình thực hiện:**

- Đang trình UBND thành phố Hà Nội chấp thuận cho tiếp tục nghiên cứu lập quy hoạch khu đất sau khi đề án quy hoạch phân khu đô thị H2-4 tỷ lệ 1/2000 đã được thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6499/QĐ-UBND ngày 27/11/2015.

- Sau khi được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận sẽ tiến hành việc lập quy hoạch khu đất theo quy định.

**3.1.5. DỰ ÁN BT THANH TRÌ:**

**a. Thông tin dự án**

- Tên dự án: Xây dựng tuyến đường nối đường Phan Trọng Tuệ với đường Tả Thanh Oai - Liên Ninh - Đại Áng, huyện Thanh Trì.

- Quy mô, công suất: chiều dài khoảng 5km, chiều rộng 25m

- Tổng mức đầu tư (dự kiến): 600 tỷ đồng. (hợp đồng BT)

1.200 tỷ đồng (dự án đối ứng)

**b. Cơ sở pháp lý:**

Chấp thuận đề xuất dự án và giao Liên danh làm Chủ đầu tư: Tổng công ty CP Sông Hồng - Công ty CP đầu tư kinh doanh Bất động sản Hà Nội Sông Hồng và Công ty CP ĐTXD Hưng Phú (Quyết định số 3137/QĐ-UBND ngày 13/12/2010 của UBND thành phố Hà Nội).

**c. Tình hình thực hiện:**

Dự án dừng triển khai theo thông báo số 166/TB-VP về kết quả rà soát các dự án theo hình thức BT trên địa bàn thành phố. Hiện nay TCT đang trình UBND thành phố Hà Nội xin tiếp tục triển khai dự án. Sau khi UBND thành phố có Quyết định số 6640/QĐ-UBND phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường nối đường Phan Trọng Tuệ với đường Tả Thanh Oai- Đại Áng- Liên Ninh theo hình thức hợp đồng BT.

Sau khi UBND thành phố chấp thuận cho lập hồ sơ đề xuất, TCT lập hồ sơ đề xuất theo Nghị định 15/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 về đầu tư theo hình thức đối tác công tư- trình UBND thành phố Quyết định.



**3.2. Các công ty con, công ty liên kết:** Kết quả công tác đầu tư của Tổng công ty vào các công ty con, công ty liên kết tài chính.

**KẾT QUẢ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY TẠI CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT NĂM 2015**

STT	Nội dung	Vốn điều lệ thực góp	Vốn TCT đã góp	Tỷ lệ vốn góp TCT	Lợi nhuận sau thuế	Cổ tức	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Các công ty có vốn góp chi phối của Tổng công ty</b>		<b>69.617.506.524</b>				
1	Công ty CP XD số 1 Sông Hồng	25.000.000.000	11.960.847.357	47,84%	452.847.654	0	
2	Công ty CP Sông Hồng Thăng Long	5.000.000.000	2.786.500.000	55,73%	-501.103.426	0	
3	Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng	8.510.887.040	6.500.000.000	76,37%	0	0	
4	Công ty CP VL&XD Sông Lô	7.500.000.000	5.114.913.673	68,20%	205.932.107	0	
5	Công ty TNHH1TV Cơ giới và XD Sông Hồng	12.734.900.000	12.734.900.000	100%	-44.619.798.167	0	
6	Công ty TNHH1TV Sông Hồng An Dương	1.910.941.012	1.910.941.012	100%	-5.634.659.124	0	
7	Công ty CP Tư vấn Kiến trúc và Đô thị Sông Hồng	2.579.321.260	1.472.321.260	57%	37.185.977	0	
8	Công ty CP Đầu tư Reenco Sông Hồng	24.656.874.581	16.181.874.581	65,62%	-501.185.536	0	
<b>B</b>	<b>Công ty liên kết</b>		<b>173.962.901.268</b>				
1	Công ty CP Tư vấn XD Sông Hồng	1.600.000.000	364.681.268	22,79%	37.185.977	0	
2	Công ty CP Sông Hồng Sài Gòn	13.222.404.482	5.022.404.482	37,98%	917.183.012	0	
3	Công ty CP Thép Sông Hồng	310.000.000.000	102.000.000.000	32,90%	-7.939.600.514	0	
4	Công ty CP Đầu Tư Thương Mại &XD Công Trình Giao Thông Hà Nội (Sông Hồng 10 cũ)	30.000.000.000	6.000.000.000	20,00%	-2.978.731.071	0	
5	Công ty CP Năng lượng Sông Hồng	74.625.720.000	36.498.220.000	48,91%	8.321.431.136	0	
6	Công ty CP Sông Hồng số 36	20.000.000.000	9.750.000.000	48,75%		0	
7	Công ty CP XNK & XD Sông Hồng	16.000.000.000	5.250.000.000	32,81%		0	
8	Công ty CP Sông Hồng số 8 (Metroco)	17.867.291.000	4.000.000.000	22,39%	-43.489.339	0	
9	Công ty CP ĐT XD Sông Hồng số 9	15.000.000.000	2.000.000.000	13%	61.001.467	0	
10	Công ty CP Sông Hồng Tây Đô	2.200.000.000	1.000.000.000	45,45%	49.553.604	0	
11	Công ty CP Sông Hồng Miền Trung	18.000.000.000	7.100.000.000	39,4%	289.845.040	0	
<b>C</b>	<b>Công ty đầu tư tài chính</b>		<b>6.263.089.000</b>				
1	Công ty CP ĐT Địa Ốc Sông Hồng	100.000.000.000	4.063.089.559	4,06%	35.787.449.690	0	
2	Công ty CP Sông Hồng số 6	10.000.000.000	1.700.000.000	17,00%	-3.342.242.402	0	

#### 4. Tình hình tài chính

##### a. Tình hình tài chính

Tổng giá trị tài sản	2.355.634.210.766	1.833.570.142.105	72%
Doanh thu thuần	955.949.265.255	693.075.456.929	73%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(93.398.278.665)	(187.002.498.596)	200%
Lợi nhuận khác	8.754.883.687	62.274.711	0.71%
Lợi nhuận trước thuế	(84.643.394.978)	(186.940.223.885)	219.6%
Lợi nhuận sau thuế	(85.177.616.194)	(187.132.479.280)	219.6%

##### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	1,05	0.87	
Hệ số thanh toán nhanh ( Tiền và các khoản tương đương tiền + Đầu tư tài chính ngắn hạn + phải thu ngắn hạn ) / ( nợ ngắn hạn )	0,64	0.49	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Nợ/Vốn chủ sở hữu	964%	-24.37	
Nợ/Tổng tài sản	91%	1.04	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho bình quân)	1,27	1.24	
Vòng quay tổng tài sản ( Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân)	0,39	0.38	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	-2%	-0.27	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	-9%	2.38	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	-1%	-0.1	
Tỷ suất lợi nhuận thuần từ HĐSKD/Doanh thu thuần	-4%	-0.27	

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2016

##### a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần	: 27.000.000 cổ phần
+ Cổ phần phổ thông	: 27.000.000 cổ phần
+ Cổ phần ưu đãi	: không có

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại : không có
- Số lượng cổ phần đang lưu hành : 27.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại : không có
- Cổ tức : không có

**b. Cơ cấu cổ đông:**

Stt	TÊN CỔ ĐÔNG	TÍNH ĐẾN 30/6/2016		TÍNH ĐẾN 31/12/16	
		Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nhà nước	19.763.178	73,20	19.763.178	73,20
2	Tổ chức trong nước	4.431.078	16,4	4.431.078	16,4
3	Cá nhân trong nước	2.805.744	10,40	2.805.744	10,40
4	Tổ chức nước ngoài	0	0	0	0
5	Cá nhân nước ngoài	0	0	0	0
Tổng cộng:		27.000.000	100%	27.000.000	100%

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không thay đổi

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:**

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: Không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không có

**e. Các chứng khoán khác:** Không có

**II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2016, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD, do công nợ kéo dài làm ảnh hưởng nặng nề đến tình hình tài chính chung của Tổng công ty. Năm 2016 Tổng công ty bị xếp vào nợ nhóm 5 dẫn đến không thể tiếp cận được các nguồn vốn vay từ phía ngân hàng. Ngay cả việc phát hành các loại bảo lãnh để thực hiện công trình cũng rất khó khăn. Vì vậy, các công trình mà Tổng công ty cũng như các đơn vị trong Tổng công ty nhận thầu thi công đa số đều chậm tiến độ, uy tín của Tổng công ty giảm sút nặng nề. Cũng vì vậy, Tổng công ty đã phải thay đổi bộ máy lãnh đạo cao cấp từ tháng 8/2016. Với tất cả nỗ lực của bộ máy lãnh đạo mới cũng như sự đoàn kết nhất trí của toàn thể CBCNV trong Tổng công ty, một số công trình đã được đẩy nhanh tiến độ, thi công hoàn thành đưa vào sử dụng.

Căn cứ vào hướng dẫn hợp cộng số liệu SXKD tại văn bản số 128/BXD-KHTC ngày 08/7/2016 của Bộ Xây dựng (chi hợp cộng số liệu của Công ty mẹ, Công ty con, các Công ty liên kết cộng sản lượng theo tỷ lệ vốn góp). Sau khi rà soát, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016 của Tổng công ty như sau:

- Tổng giá trị SXKD thực hiện cả năm đạt 741,6 tỷ đồng, so với KHN 1.598 tỷ đồng bằng 46%.

*Trong đó:*

+ GTSL xây lắp thực hiện cả năm đạt 613,7 tỷ đồng, so với KHN 1.210,6 tỷ đồng bằng 51%;

+ GTSXCN, VLXD thực hiện cả năm đạt 75,9 tỷ đồng, so với KHN 133,8 tỷ đồng bằng 57%;

+ Giá trị kinh doanh khác thực hiện cả năm đạt 52 tỷ đồng, so với KHN 253,6 tỷ đồng bằng 20%.

- Doanh thu thực hiện cả năm đạt 693 tỷ đồng, so với KHN 1.782 tỷ đồng bằng 39%.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn Tổng công ty là - 186,94 tỷ đồng. Trong đó: Lợi nhuận Công ty Mẹ thực hiện cả năm là - 170,604 tỷ đồng.

- Giá trị đầu tư phát triển thực hiện cả năm được 1 tỷ đồng, so với KHN 85 tỷ đồng bằng 1%.

#### **Đánh giá về các lĩnh vực SXKD**

\* *Về công tác xây lắp:* Giá trị xây lắp đạt thấp do trong năm 2016 Tổng công ty chủ yếu thi công các công trình chuyển tiếp từ năm 2015 sang với giá trị sản lượng thực hiện đạt 299/324 tỷ đồng bằng 92% kế hoạch năm (Dự án thoát nước Hà Nội; Cung quy hoạch Quảng Ninh; Bệnh viện đa khoa Sóc Trăng, Nhà ở Viện Quốc phòng; Nhà máy may Vinatex Bạc Liêu; Nhà máy may Vinatex Cần Thơ; Trường Cao đẳng Công trình Đô thị). Giá trị thực hiện các công trình mới thấp chỉ đạt 43,7 tỷ đồng/225,6 tỷ đồng bằng 19% kế hoạch năm. Giá trị các công trình công ty con tự ký hợp đồng thực hiện là 271/660 tỷ đồng bằng 41% kế hoạch năm. Nguyên nhân chính là do khó khăn về tài chính, vốn nợ đọng tại các công trình lớn, nợ ngân hàng bị chuyển nhóm 5 dẫn đến không vay được vốn thực hiện thi công, thực hiện các bảo lãnh để tham dự thầu, không đủ điều kiện đấu thầu. Điều này dẫn đến không thực hiện được kế hoạch đấu thầu xây dựng từ đầu năm.

\* *Về sản xuất công nghiệp:* Giá trị SXCN, VLXD thực hiện cả năm đạt 75,9 tỷ đồng, so với KHN 133,8 tỷ đồng bằng 57%. Do đến nay Nhà máy thép chỉ đang gia công thép cho bên ngoài nên giá trị thực hiện cả năm đạt 4,9 tỷ đồng/54 tỷ đồng bằng 9% kế hoạch năm. Điều này ảnh hưởng nhiều đến giá trị sản xuất công nghiệp của Tổng công ty.

\* *Về lĩnh vực Kinh doanh dịch vụ khác:* Giá trị SX&KD khác thực hiện cả năm đạt 52 tỷ đồng so với KHN 253,6 tỷ đồng bằng 20%. Trong đó, kinh doanh thiết bị là

26 tỷ đồng bằng 173% KHN. Kinh doanh dịch vụ và kinh doanh khác với giá trị thực hiện là 19,3 tỷ đồng bằng 400% KHN. Giá trị tư vấn thực hiện là 4,8 tỷ đồng bằng 59% KHN. Kinh doanh bất động sản đạt tỷ lệ thấp, thực hiện cả năm chỉ đạt 1,9 tỷ đồng/225,7 tỷ đồng bằng 0,8% kế hoạch năm, nguyên nhân do Tổng công ty không có vốn để triển khai các dự án đầu tư, dẫn đến giá trị kinh doanh khác toàn Tổng công ty không đạt được kế hoạch đã đề ra

\* *Về công tác thoái vốn:* Trong năm 2016, việc thực hiện thoái vốn của Tổng công ty tại một số đơn vị sản xuất kinh doanh thua lỗ, không hiệu quả theo phương án đã được Bộ Xây dựng phê duyệt tại văn bản số 3351/BXD - QLDA ngày 18/12/2014 của Bộ Xây dựng, Tổng công ty đã thoái vốn thành công 100% vốn tại Công ty CP Xây dựng Đô thị Sông Hồng. Đối với các công ty khác thì đang triển khai thực hiện thoái vốn theo đúng các quy định của pháp luật. Tập trung và quyết liệt triển khai thực hiện việc thoái vốn tại các đơn vị này nhằm khắc phục sự mất cân đối tài chính của Tổng công ty, được hoàn nhập dự phòng theo quy định cũng như có biện pháp để thu hồi nợ đọng và thu hồi số vốn góp đã đầu tư tại các đơn vị này.

## **2. Tình hình tài chính**

### **2.1. Tình hình tài sản:**

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

- Qua bảng chỉ tiêu tài chính trên BC kiểm toán BCTC năm 2016 của TCT cho thấy mức độ và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty năm 2016 giảm so với năm 2015. Doanh thu năm 2016 là: 693.075.456.929 đồng giảm: 262.873.808.326 đồng so với năm 2015. Lợi nhuận sau thuế của toàn TCT là: - 187.132.479.280 đồng.

- Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2016 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn cũng giảm so với năm 2015 (0.98 lần năm 2015; 0.87 lần năm 2016).

- Đến 31/12/2016, nợ phải thu và hàng tồn kho vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong tài sản ngắn hạn cho thấy công tác thu hồi vốn đạt hiệu quả thấp, điều đó ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động và an toàn tài chính của Tổng công ty nguyên nhân: Do một số công trình lớn của Tổng công ty có nợ phải thu và giá trị khối lượng dở dang lớn như: Công trình nhiệt điện Vũng Áng 1, công trình CT1A, CT1B, Nhà ga T1 Nội Bài....

### **2.2. Tình hình nợ phải trả**

Việc chậm thu hồi vốn các công trình lớn đã ảnh hưởng đến việc trả nợ thanh toán cho các khoản nợ phải trả theo tiến độ cam kết như: Khoản vay thi công công trình Vũng Áng 1 (193 tỷ nợ gốc) tại Ngân hàng OceanBank - Hà Tĩnh.

Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tổng công ty cho thấy hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu năm 2015: 17.6; năm 2016: -24.4 cho thấy các khoản nợ phải trả có chiều hướng tăng lên, vốn CSH bị giảm và thâm hụt.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

#### **a. Cơ cấu tổ chức**

- Căn cứ phương án tái cấu trúc được Bộ Xây dựng phê duyệt, Tổng công ty đã hoàn thành việc thoái 100% vốn của Tổng công ty tại Công cổ phần Xây dựng Đô thị Sông Hồng trong tháng 01/2016

- Để phù hợp với tình hình hiện nay và định hướng chiến lược kinh doanh của Tổng công ty trong giai đoạn kế tiếp, Tổng công ty trình Bộ Xây dựng phê duyệt điều chỉnh một số nội dung phương án tái cấu trúc, nâng cao quản trị TCT đã được phê duyệt tại Văn bản số 3351/BXD - QLDN ngày 18/12/2014 của Bộ Xây dựng như sau:

1. Chuyển Trường trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng về Bộ Xây dựng quản lý (Đã được phê duyệt theo Quyết định số 1549/QĐ - TTg ngày 08/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Chuyển đổi hình thức sở hữu từ Công ty TNHH MTV sang Công ty cổ phần đối với 02 đơn vị:

- Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương;
- Công ty TNHH MTV Cơ giới & xây dựng Sông Hồng.

3. Chuyển Công ty cổ phần xây dựng số 1 Sông Hồng từ Công ty con sang Công ty liên kết do tách cổ phần ủy thác đầu tư qua Tổng công ty 1,9375 tỷ đồng tương ứng 7,75% vốn điều lệ Công ty. Khi đó tỷ lệ vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần xây dựng số 1 Sông Hồng là 43,25% ( Đã được phê duyệt tại Văn bản số 2959/BXD - QLDN ngày 28/12/2016 của Bộ Xây dựng).

4. Thoái hết vốn của Tổng công ty tại các Công ty:

- Công ty cổ phần Sông Hồng Miền Trung;
- Công ty cổ phần Bất động sản Hà Nội Sông Hồng;
- Công ty cổ phần Đầu tư TM và xây dựng CTGT Hà Nội;
- Công ty cổ phần Đầu tư & xây dựng Sông Lô;
- Công ty cổ phần Đầu tư địa ốc Sông Hồng;
- Công ty cổ phần Năng lượng Sông Hồng;
- Công ty cổ phần Công nghệ & truyền thông Sông Hồng;
- Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con để nâng cao hiệu quả hoạt động. Rà soát đội ngũ người đại diện quản lý phần vốn tại các đơn vị, đánh giá quá trình hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đại diện phần vốn, lựa chọn cán bộ có năng lực quản lý điều hành, phẩm chất đạo đức chính trị, tinh thần trách nhiệm để cử, thay thế người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác nhằm bảo toàn và phát triển phần vốn của Tổng công ty, đảm bảo hoạt động của các đơn vị đi theo đúng định hướng phát triển của Tổng công ty.

**b. Chính sách, quản lý:** Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình, quản lý thanh quyết toán, quản lý rủi ro và thường xuyên kiểm tra, giám sát hệ thống quản lý chất lượng IS9001-2008.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Căn cứ kết quả thực hiện cả năm 2016, đồng thời căn cứ vào tình hình kinh tế chung của cả nước và tình hình phát triển chung của ngành trong năm 2017, với mục tiêu cơ cấu lại danh mục ngành nghề SXKD, điều chỉnh lại các mục tiêu sản xuất của các ngành nghề, xác định rõ mục tiêu: sản lượng là quan trọng nhưng lợi nhuận là mục tiêu chính, ổn định sản xuất, vượt qua giai đoạn khó khăn. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Sông Hồng xây dựng nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty, với các nội dung sau:

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>KH năm 2017</b>	<b>Tỷ lệ % so với TH năm 2016</b>
1	<b>Giá trị sản xuất và kinh doanh:</b>	Tỷ đồng	<b>610</b>	<b>82</b>
1.1	- Giá trị xây lắp	Tỷ đồng	479,5	78
1.2	- Giá trị SXCN	Tỷ đồng	14,5	19
1.3	- Giá trị kinh doanh khác	Tỷ đồng	116	213
2	<b>Doanh thu:</b>	Tỷ đồng	436	58
3	<b>Lợi nhuận (Trước thuế)</b>	Tỷ đồng	<b>-24,778</b>	
	Trong đó: Lợi nhuận Công ty Mẹ	Tỷ đồng	-25,478	
4	<b>Đầu tư phát triển</b>	Tỷ đồng	<b>51,5</b>	<b>515</b>

#### **\* Thuyết minh:**

- Giá trị xây lắp dự kiến 479,5 tỷ đồng, trong đó công ty mẹ 369,5 tỷ đồng. Giá trị xây lắp của các công ty con dự kiến là 105 tỷ đồng, các công ty liên kết là 5 tỷ đồng (tính theo tỷ lệ % vốn góp của TCT).

- Giá trị SXCN dự kiến 14,5 tỷ đồng là giá trị của các công ty liên kết tính theo tỷ lệ % vốn góp.

- Giá trị kinh doanh khác là 116 tỷ đồng, trong đó công ty mẹ là 100 tỷ đồng; công ty con là 11 tỷ đồng, công ty liên kết là 5 tỷ đồng.

- Kế hoạch lợi nhuận năm 2017 của Công ty Mẹ - 25,478 tỷ đồng là do các nguyên nhân sau:

+ Lãi vay của món nợ xấu nhóm 5 ngân hàng Oceanbank Hà Tĩnh cho món vay thi công công trình Nhiệt điện Vũng Áng I phát sinh từ năm 2012 số tiền dư nợ gốc quá hạn là 192,6 tỷ đồng. Theo đó lãi phát sinh năm 2017 khoảng 25 tỷ đồng (chưa bao gồm lãi phạt quá hạn tại ngân hàng).

+ Lãi vay của món nợ xấu nhóm 5 tại ngân hàng Nông nghiệp PTNT Cầu Giấy  
- Vay phục vụ thi công công trình CT1B cho Công ty TNHH MTV Sông Hồng An

Dương số tiền dư nợ gốc là 5,5 tỷ đồng. Theo đó, lãi vay phát sinh năm 2017 là khoảng 1,213 tỷ đồng.

+ Ngân hàng VCB Hải Dương - món vay dự án Khách sạn Royal Sông Hồng phát sinh năm 2017 khoảng 1,8 tỷ đồng.

+ Nhu cầu vốn lưu động bình quân là 45 tỷ đồng, lãi vay tạm tính là 3,825 tỷ đồng, lãi vay các cá nhân và tổ chức khác là 2 tỷ đồng.

- Kết quả lợi nhuận phát sinh năm 2017 dự kiến là 9,5 tỷ đồng (nếu không bị ảnh hưởng chi phí tài chính phát sinh do dư nợ ngân hàng từ các năm trước với tổng chi phí lãi vay phát sinh trong năm 2017 là 33,8 tỷ đồng)

- Năm 2017 sẽ tái cấu trúc các Công ty con thành Công ty liên kết khi tăng vốn điều lệ, Tổng công ty không nắm giữ cổ phần chi phối. Nếu công ty mẹ Tổng công ty chưa thực hiện tăng vốn thì kế hoạch Vốn chủ sở hữu năm 2017 của Tổng công ty sẽ là - 81,1 tỷ đồng.

- Dự kiến cuối quý 4 năm 2017 đến đầu quý 1 năm 2018 Tổng công ty sẽ tăng Vốn điều lệ lên 450 tỷ đồng để thực hiện các dự án đầu tư của TCT, theo đó VCSH của TCT dự kiến đến 31/12/2017 sẽ là 347 tỷ đồng.

- Giá trị đầu tư dự kiến thực hiện là 51,5 tỷ đồng trong đó Dự án Nhà tái định cư Đền Lù III là 20 tỷ; Dự án Nhà xuất bản chính trị Quốc gia là 30 tỷ đồng. Các dự án khác là 1,5 tỷ đồng.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Công ty**

##### ***1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng Công ty***

Năm 2016, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD, do công nợ kéo dài làm ảnh hưởng nặng nề đến tình hình tài chính chung của Tổng công ty. Năm 2016 Tổng công ty bị xếp vào nợ nhóm 5 dẫn đến không thể tiếp cận được các nguồn vốn vay từ phía ngân hàng. Ngay cả việc phát hành các loại bảo lãnh để thực hiện công trình cũng rất khó khăn. Vì vậy, các công trình mà Tổng công ty cũng như các đơn vị trong Tổng công ty nhận thầu thi công đa số đều chậm tiến độ, uy tín của Tổng công ty giảm sút nặng nề. Cũng vì vậy, Tổng công ty đã phải thay đổi bộ máy lãnh đạo cao cấp từ tháng 8/2016. Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo mới đã tiếp tục chỉ đạo, thực hiện hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động. Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ xây dựng, sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng đã thực hiện nhiệm vụ SXKD với kết quả như sau:

- Tổng giá trị SXKD thực hiện cả năm là 741,6 tỷ đồng, so với KHN 1.598 tỷ đồng bằng 46%.

*Trong đó:*

+ GTSL xây lắp thực hiện cả năm là 613,7 tỷ đồng, so với KHN 1.210,6 tỷ đồng bằng 51%;



+ GTSXCN, VLXD thực hiện cả năm là 75,9 tỷ đồng, so với KHN 133,8 tỷ đồng bằng 57%;

+ Giá trị kinh doanh khác thực hiện cả năm là 52 tỷ đồng, so với KHN 253,6 tỷ đồng bằng 20%.

- Doanh thu thực hiện cả năm là 693 tỷ đồng, so với KHN 1.782 tỷ đồng bằng 39%.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn Tổng công ty là - 186,94 tỷ đồng. Trong đó: Lợi nhuận Công ty Mẹ thực hiện cả năm là - 170,604 tỷ đồng.

- Giá trị đầu tư phát triển thực hiện cả năm được 1 tỷ đồng, so với KHN 85 tỷ đồng bằng 1%.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

- Ban Tổng giám đốc điều hành đã tập trung, trực tiếp giám sát, chỉ đạo tích cực, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng Quản trị trong các lĩnh vực hoạt động SXKD của Tổng công ty, đặc biệt là công tác giám sát, chỉ đạo tiến độ thi công tại các công trình trọng điểm, tiến độ thi công gấp rút....

- Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, nỗ lực tìm kiếm việc làm, tham gia đấu thầu các dự án, luôn cân đối sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có, chặt chẽ trong công tác quản lý nội bộ, tuân thủ các quy chế nội bộ và qui định của pháp luật.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty cũng còn bộc lộ một số tồn tại:

- Việc triển khai, thực hiện một số dự án đầu tư còn chậm tiến độ. Nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các Công ty con còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của Tổng công ty;

- Chưa thực hiện được việc thoái vốn của Tổng công ty tại một số đơn vị theo kế hoạch.

- Chưa thực hiện được việc tăng vốn điều lệ do điều kiện thị trường chứng khoán và thị trường tài chính gặp nhiều khó khăn.

- Công tác thu hồi vốn, công nợ chưa được thực hiện tốt, chưa hiệu quả.

Qua đánh giá những kết quả Ban Tổng giám đốc đã đạt được trong năm 2016, những hạn chế cần khắc phục, Ban Tổng giám đốc cần rút kinh nghiệm và không ngừng nâng cao năng lực quản lý cho phù hợp với tình hình mới nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

### **3.1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017:**

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và tình hình thực tế của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số chỉ tiêu công tác SXKD năm 2017 của Tổng công ty như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	KH 2017
1	<b>Giá trị sản xuất và kinh doanh</b>	Tỷ đồng	<b>610</b>
1.1	- Giá trị xây lắp	Tỷ đồng	479,5
1.2	- Giá trị SXCN	Tỷ đồng	14,5
1.3	- Giá trị kinh doanh khác	Tỷ đồng	116
2	<b>Doanh thu:</b>	Tỷ đồng	<b>436</b>
3	<b>Lợi nhuận (Trước thuế)</b>	Tỷ đồng	<b>- 25,5</b>
	Trong đó: Lợi nhuận Công ty Mẹ	Tỷ đồng	- 25,5
4	<b>Đầu tư phát triển</b>	Tỷ đồng	<b>51,5</b>

### 3.2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung tất cả các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Tổng Công ty đảm bảo đáp ứng thực tế, nhiệm vụ tái cấu trúc theo hướng chặt chẽ, hiệu quả, chủ động và nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

- Về nguồn nhân lực: Xây dựng cơ chế tuyển dụng, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và chế độ tiền lương hợp lý, thu hút để tuyển dụng, bố trí cán bộ quản lý có năng lực và xây dựng được đội ngũ công nhân lành nghề theo từng lĩnh vực kinh doanh chính tại các công ty thành viên. Bên cạnh đó, thực hiện việc rà soát, định biên lại bộ máy cán bộ quản lý ở Công ty mẹ Tổng Công ty đảm bảo tinh gọn, hợp lý và hoạt động hiệu quả. Rà soát lại công tác tổ chức, quản lý hoạt động SXKD của các công ty con. Bố trí và bổ nhiệm người đại diện quản lý vốn đảm bảo đủ năng lực, có trách nhiệm cao để giữ các chức vụ quản lý, điều hành tại Công ty con và quản lý vốn hiệu quả, chặt chẽ tại các công ty liên kết.

- Thực hiện dứt điểm việc bàn giao công tác quản lý, điều hành Tổng công ty, làm cơ sở thực hiện công tác tái cấu trúc, ổn định và phát triển TCT.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu, thanh toán và thu hồi vốn tại các công trình: Công trình CT1A, CT1B; Công trình Nhà thi đấu TDTT Nam Định, Công trình Nam Trung Yên và một số công trình đang thi công như Cung quy hoạch Quảng Ninh, Nhà máy may Vinatex Hà Nam... Đối với công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư và Tổng thầu Lilama để sớm phê duyệt dự toán khối lượng phát sinh, thu hồi vốn trả nợ Ngân hàng OceanBank.

- Tiết giảm tối đa chi phí quản lý; Rà soát đánh giá lại nguồn lực và tài sản của Công ty mẹ để khai thác và sử dụng có hiệu quả (khu đất 70 An Dương, máy móc thiết bị...). Thực hiện thanh lý, nhượng bán một số tài sản cũ, không cần dùng để thu hồi vốn.

- Thực hiện cơ cấu lại vốn góp hoặc thoái vốn tại một số đơn vị thành viên để cơ cấu lại danh mục đầu tư, tập trung vốn cho một số đơn vị xác định cần tăng vốn để đầu tư phát triển và thanh toán các khoản cần thiết, cấp bách (Công ty CP Sông Hồng

*Thăng Long, Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương, Công ty TNHH MTV Cơ giới và XD Sông Hồng; Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng; Công ty CP Năng lượng Sông Hồng; Công ty CP Sông Hồng Land; Công ty CP Sông Hồng Miền Trung; Công ty CP BĐS Hà nội Sông Hồng; Công ty CP công nghệ và truyền thông Sông Hồng; Công ty CP Sông Hồng Bình Tây...).*

- Tích cực làm việc với các Ngân hàng về chủ trương khoan nợ, miễn giảm lãi phạt và lãi quá hạn.

- Tăng cường tìm kiếm công việc dưới hình thức xin làm nhà thầu phụ cho các đơn vị khác trong ngành thuộc Bộ Xây dựng để có sản lượng, tạo công ăn việc làm và một phần lợi nhuận. Đối với một số dự án Tổng Công ty có kế hoạch triển khai trong năm, giao các đơn vị thành viên có đủ năng lực để đảm đương các công việc từ tư vấn, giám sát đến công tác thi công.

- Báo cáo Bộ Xây dựng và có giải pháp bổ sung vốn chủ sở hữu do bàn giao Trường trung cấp KTNV Sông Hồng về trực thuộc Bộ Xây dựng (khoảng 65,2 tỷ đồng).

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả một số dự án đầu tư khả thi: Dự án đầu tư xây dựng nhà ở tái định cư Khu đô thị Đền Lừ III, quận Hoàng Mai; Dự án Khu nhà ở cho CBCC Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật...

- Tiếp tục tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán riêng lẻ cho các nhà đầu tư trong nước có tiềm lực tài chính mạnh, số vốn dự kiến tăng thêm khoảng 130 - 180 tỷ đồng để Tổng công ty đạt vốn điều lệ khoảng 450-500 tỷ đồng.

- Thực hiện niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty lên sàn giao dịch chứng khoán Hà nội vào thời điểm sớm nhất khi đủ điều kiện niêm yết theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động. Từng bước cải thiện và nâng cao đời sống đề người lao động yên tâm, phấn khởi và gắn bó lâu dài với Tổng công ty.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Tháng 7/2016, bộ máy lãnh đạo Tổng công ty có sự thay đổi. Đại hội đồng cổ đông bất thường của TCT đã kiện toàn lại nhân sự Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Hội đồng quản trị Tổng công ty từ tháng 8/2016 gồm:

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ CP đại diện và sở hữu (%)	Chức danh tại các công ty khác	Ghi chú
1	<b>Ông Trần Huyền Linh</b>	Chủ tịch HĐQT	22,2%	Không	

2	<b>Ông Lê Xuân Thi</b>	Phó chủ tịch HĐQT	10%	Không	
3	<b>Ông Lã Tuấn Hưng</b>	UV HĐQT, TGD	21%	Không	
4	<b>Ông Phạm Văn Nghĩa</b>	UV HĐQT	20,07%	Chủ tịch HĐQT Công ty CP XD Số 1 Sông Hồng	
5	<b>Ông Phan Việt Anh</b>	UV HĐQT, Phó TGD		Đại diện cổ đông khác	

**b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các lĩnh vực liên quan của Hội đồng quản trị được giao cho Ban Thư ký và các Phòng nghiệp vụ chuyên môn tham mưu, triển khai thực hiện.

**c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo mới đã tiếp tục chỉ đạo, thực hiện hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động: Phê duyệt việc thành lập, sáp nhập một số phòng ban của TCT: Thành lập Phòng Thiết bị và Công nghệ (từ tháng 9/2016); Sáp nhập Phòng Pháp chế vào Phòng Kinh tế Kế hoạch (từ tháng 9/2016); Tạm dừng hoạt động Ban Điều hành DH1.6 Quảng Bình (từ tháng 10/2016); Thành lập Hội đồng tiền lương (tháng 11/2016) ...; Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của người đại diện quản lý vốn tại các đơn vị, lựa chọn cán bộ có đạo đức, có năng lực quản lý điều hành để cử đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác nhằm bảo toàn và phát triển phần vốn của Tổng công ty, đảm bảo hoạt động của các đơn vị đi theo đúng định hướng phát triển của Tổng công ty.

- Thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp đã được Bộ Xây dựng chấp thuận tại Văn bản số 3351/BXD - QLDN ngày 18/12/2014, HĐQT Tổng công ty đã thành lập Ban thường trực tái cơ cấu Tổng Công ty bao gồm đa số các thành viên HĐQT và Trưởng các phòng ban chức năng liên quan làm đầu mối trực tiếp phối hợp với Tổ tái cơ cấu của Bộ Xây dựng triển khai kế hoạch tái cơ cấu.

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc TCT đã làm việc trực tiếp với 08 công ty con: Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương; Công ty TNHH MTV cơ giới và xây dựng Sông Hồng; Công ty CP đầu tư XD Sông Lô, Công ty CP tư vấn và xây dựng Sông Hồng; Công ty CP Sông Hồng Thăng Long, Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng, Công ty CP Reenco Sông Hồng để đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp giải quyết cấp bách nhằm tổ chức lại hoạt động SXKD, tìm kiếm công ăn việc làm.

- Căn cứ kết quả đánh giá lại tình hình hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị, Hội đồng quản trị đã rà soát, sửa đổi, báo cáo điều chỉnh Đề án tái cấu trúc đã được phê duyệt theo hướng tập trung các nguồn lực về Công ty Mẹ, thoái vốn tại tất cả các đơn vị nắm giữ cổ phần không chi phối và không có vướng mắc về tài chính với Tổng công ty; Cơ cấu lại cổ đông và hình thức sở hữu tại một số đơn vị thành viên.

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã kịp thời rà soát, bổ sung, hoàn thiện và chỉ đạo thực hiện tiết giảm chi phí, thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định quản lý của Tổng công ty cho phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn mới: Quy chế trả lương, Quy định về nâng lương hàng năm; Quy chế quản lý và sử dụng xe ô tô...

Nhìn chung, 5 tháng cuối năm 2016, Hội đồng quản trị Tổng công ty mới chỉ có điều kiện tập trung vào việc đánh giá thực trạng của toàn Tổng công ty, giải quyết các tồn đọng tài chính, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình dang dở đảm bảo theo yêu cầu của Chủ đầu tư... Các công việc mới chưa có điều kiện triển khai thực hiện nên các chỉ tiêu về SXKD chưa được như kỳ vọng.

*d. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Không có*

*e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có*

## **2. Ban Kiểm soát**

*a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:*

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết	Các chứng khoán khác do công ty phát hành
1	<b>Ông Trần Anh Tài</b>	Trưởng Ban Kiểm soát	0,00	0,00
2	<b>Ông Hoàng Tùng Thiện</b>	Thành viên Ban Kiểm soát	0,00	0,00
3	<b>Bà Phạm Thị Mai Hương</b>	Thành viên Ban Kiểm soát	0,00	0,00

*a) Hoạt động của Ban kiểm soát:*

- Tham dự và có ý kiến của Ban kiểm soát tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị Tổng công ty và các cuộc họp giao ban hàng tháng của Tổng công ty.

- Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của một số đơn vị thuộc TCT: Ban điều hành nhà thi đấu TDTT Đà Nẵng, Công ty CP Sông Hồng Sài Gòn.

- Phối hợp cùng đơn vị kiểm toán trong quá trình thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Tổng công ty. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 trước và sau kiểm toán, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên độc lập về các Báo cáo tài chính.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2016 và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2016 của Ban điều hành Tổng công ty

- Phối hợp với Thanh tra Bộ Xây dựng trong quá trình thanh tra toàn diện công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty từ năm 2011 đến năm 2015.

- Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty theo các Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty và quy định của Điều lệ.

- Thực hiện công tác giám sát thường xuyên công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty.

**1. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

**a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

Stt	Họ tên	Chức danh	Tổng lương, thù lao và các khoản lợi ích khác (đồng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Ông Trần Huyền Linh	Chủ tịch HĐQT - Bỏ nhiệm ngày 29/7/2016	135.056.296
1a	Ông Đặng Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT - Miễn nhiệm ngày 29/7/2016	186.000.000
2	Ông Lê Xuân Thi	Thành viên - Bỏ nhiệm ngày 29/07/2016	249.533.198
3	Ông Phạm Văn Nghĩa	UV HĐQT	201.976.009
4	Ông Lã Tuấn Hưng	UV HĐQT	265.487.785
5	Ông Phan Việt Anh	UV HĐQT - Bỏ nhiệm ngày 29/07/2016	100.301.398
5a	Bà Phùng Minh Bằng	Thành viên - Miễn nhiệm ngày 29/07/2016	133.988.773
<b>II</b>	<b>Ban Tổng giám đốc</b>		
1	Ông Lã Tuấn Hưng	Tổng Giám Đốc - Bỏ nhiệm ngày 29/7/2016	265.487.785
1a	Ông Phạm Văn Nghĩa	Tổng Giám Đốc – Miễn nhiệm ngày 29/7/2016	201.976.009
2	Ông Mai Văn Đông	Phó Tổng giám đốc	249.273.080
3	Ông Nguyễn Đức Toàn	Phó Tổng giám đốc	249.273.080
4	Ông Trần Huy Hoàng	Phó Tổng giám đốc	249.273.080
5	Ông Phùng Quang Hải	Phó Tổng giám đốc	247.227.634
6	Ông Nguyễn Văn Hiến	Phó Tổng giám đốc	259.422.559
7	Ông Phan Việt Anh	Phó Tổng giám đốc - Bỏ nhiệm ngày 20/10/2016	100.301.398
7a	Ông Lê Xuân Thi	Phó Tổng giám đốc - Miễn nhiệm ngày 29/07/2016	249.533.198

III	Ban kiểm soát		
1	Ông Trần Anh Tài	Trưởng ban	234.707.127
2	Bà Phạm Thị Mai Hương	Thành viên	176.647.853
3	Ông Hoàng Tùng Thiện	Thành viên	124.834.221

*b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có*

*c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có*

*d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:*

Kết quả giám sát của Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

\* Trong giai đoạn từ đầu năm 2016 đến ngày 28/7/2016, Hội đồng quản trị đã thông qua một số nội dung sau:

- Kiện toàn hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng nâng lương TCT; thành lập Hội đồng kiểm kê TCT thời điểm 0h ngày 1/7/2016; thành lập Hội đồng kỷ luật của Tổng công ty, Phụ trách phòng Đầu tư...

- Ủy quyền cho các nhà thầu phụ công trình Nhà thi đấu Nam định trực tiếp phát hành bảo lãnh bảo hành, bảo lãnh chờ quyết toán cho chủ đầu tư; ủy quyền cho đơn vị thi công nhận tiền thanh toán trực tiếp từ chủ đầu tư công trình Vinatex Hà nam.

- Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD giai đoạn 2015-2020 của Tổng công ty, phê duyệt kế hoạch SXHD năm 2016 của Công ty TNHH MTV cơ giới và XD Sông Hồng.

- Kiểm điểm công tác thu hồi công nợ của Tổng công ty

- Nhận nợ bắt buộc với Ngân hàng VCB Hải Dương do chủ đầu tư phát mại bảo lãnh hoàn tạm ứng công trình CP3, bổ sung tài sản thế chấp cho hợp đồng hạn mức với BIDV Hà tây và thế chấp tài sản cho khoản nợ Công ty Simco.

- Đôn đốc công tác triển khai dự án đầu tư; phê duyệt Hợp đồng hợp tác KD thực hiện dự án Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, xem xét phê duyệt quyết toán Dự án I1, I2, I3 Thái Hà; tạm dừng chủ trương hợp tác đầu tư tại khu đất 70 An Dương, dự án 135 Nguyễn Văn Cừ..

- Phương án tháo gỡ khó khăn cho đơn vị thi công gói thầu Vinatex Hà nam; kết thúc hợp đồng thi công Bệnh viện Bắc giang, ký phụ lục gói thầu số 1 Công trình NTĐ Nam định.

- Một số công tác khác: Xử lý đơn thư khiếu kiện của ông Lê Ngọc Sơn- UVHĐQT Công ty CP Sông Hồng Sài Gòn đối với lãnh đạo Công ty, chi bồi dưỡng Tết CBCNV.

- Các nội dung để người đại diện vốn biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Công ty CP BĐS Hà nội Sông Hồng.

- Tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường TCT năm 2016.

Giai đoạn này chủ yếu các QĐ, NQ của HĐQT Tổng công ty đều mang tính chất giải quyết vụ việc. Nhiều cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã không được mời tham dự theo đúng quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp

\* Giai đoạn từ ngày 29/7/2016 đến cuối năm 2016: Trên cơ sở kết luận thanh tra toàn diện tại Tổng công ty, Bộ Xây dựng đã thay thế 2/4 người đại diện vốn và yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu lại Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty vào ngày 29/7/2017. Từ thời điểm đó cho đến hết năm 2016, Hội đồng quản trị mới chủ yếu tập trung vào công tác rà soát, đánh giá lại tình hình tài chính Tổng công ty, các dự án đầu tư, sửa đổi bổ sung một số quy chế của Tổng công ty (quy chế lương, sử dụng xe văn phòng) và bổ nhiệm một số chức danh chủ chốt của Tổng công ty: Tổng giám đốc, Kế toán trưởng...và thay đổi đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Tổng công ty.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### ***1. Ý kiến kiểm toán***

Trích ý kiến kiểm toán viên theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 418/2017/BC.KT-BCTCHN/CPA VIETNAM ngày 14/04/2017 của Công ty TNHH CPA VIETNAM (xem thêm trên trang Website: [www.songhongcorp.com.vn/](http://www.songhongcorp.com.vn/)):

“Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi”.

### **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

\* Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ



Chúng tôi không thu thập được đầy đủ thư xác nhận các khoản nợ phải thu, phải trả của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016. Chúng tôi cũng đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn không thể khẳng định được tính hiện hữu đầy đủ của các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được xác nhận tại thời điểm 31/12/2015 với giá trị lần lượt là 357,94 tỷ đồng và 325,95 tỷ đồng, tại thời điểm 31/12/2016 với giá trị lần lượt là 561,94 tỷ đồng và 392,12 tỷ đồng. Do đó chúng tôi cũng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty;

Do được bổ nhiệm kiểm toán sau ngày kết thúc kỳ kế toán nên kiểm toán viên đã không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho và tài sản cố định tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2016 tại một số Công ty con. Với các thông tin đã được cung cấp và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế đã thực hiện, chúng tôi vẫn không thể đánh giá tính hiện hữu và đầy đủ của các khoản mục này trên Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty với giá trị tại ngày 31/12/2016 là: Tiền mặt: 4,67 tỷ đồng, Hàng tồn kho: 174,49 tỷ đồng và Tài sản cố định: 11,33 tỷ đồng. Do đó chúng tôi cũng không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đối với Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Tổng Công ty.

Tại ngày 31/12/2016, Tổng Công ty đang phản ánh trên khoản mục chi phí sản xuất kinh doanh dở dang chi phí một số công trình đã ghi nhận hết doanh thu với số tiền là 9.805.971.923 đồng; Số dư hàng hóa tồn kho 243.372.378 đồng không có hàng hóa thực tế. Nếu điều chỉnh số liệu này thì khoản mục Lợi nhuận chưa sau thuế năm 2016 của Tổng Công ty giảm đi 10.049.344.301 đồng.

Tại ngày 31/12/2016, tại một số Công ty con của Tổng Công ty có khoản công nợ phải thu khách hàng, phải thu khác với tổng số dư là 39,27 tỷ đồng có dấu hiệu khó có khả năng thu hồi nhưng chưa được đánh giá giá trị tổn thất dự kiến và ghi nhận dự phòng nợ phải thu khó đòi do chưa đủ hồ sơ chứng từ hoặc liên quan đến các dự án, công trình đang thực hiện hoặc có thể thu hồi từ các tài sản khác. Ước tính lũy kế đến 31/12/2016 giá trị tổn thất là 31,81 tỷ đồng. Nếu Tổng công ty điều chỉnh vào năm 2016 thì chỉ tiêu lợi nhuận chưa phân phối trên Bảng cân đối kế toán tại 31/12/2016 lỗ lũy kế tăng 31,81 tỷ đồng, chỉ tiêu lợi nhuận chưa sau thuế năm 2016 giảm đi 31,81 tỷ đồng.

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sông Hồng Đà Nẵng - Công ty con của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 chưa được kiểm toán dẫn đến việc kiểm toán viên đã phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ vấn đề này đối với Báo cáo tài chính hợp nhất có liên quan. Vấn đề này vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty. Do giới hạn trong việc thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về giá trị của tổng tài sản và nợ phải trả của Công ty con này với tổng số tiền tại 31/12/2015 và 31/12/2016 lần lượt là 50,98 tỷ đồng và 62,06 tỷ đồng.

Tổng Công ty đã cho bà Lê Thị Minh Nguyệt và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê phần diện tích tạm tính của khu văn phòng và khu dịch vụ thuộc dự án Nhà

ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 mà Tổng Công ty đang trình bày trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là tài sản xây dựng cơ bản dở dang (giá trị tài sản dở dang tạm tính là 23,73 tỷ đồng). Trong đó: giá trị cho Bà Lê Thị Nguyệt thuê được phản ánh ở chỉ tiêu người mua trả tiền trước ngắn hạn trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là 21,45 tỷ đồng; giá trị cho Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng thuê được phản ánh ở chỉ tiêu Doanh thu chưa thực hiện dài hạn trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là 54,97 tỷ đồng. Hiện nay, thủ tục quyết toán dự án chưa hoàn tất nên Tổng công ty chưa hạch toán tăng bất động sản đầu tư, chưa ghi nhận doanh thu, giá vốn từ các giao dịch này. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty.

*\* Ý kiến kiểm toán ngoại trừ*

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

*\* Vấn đề cần nhấn mạnh*

Chúng tôi lưu ý người đọc các vấn đề sau:

Như đã trình bày tại thuyết minh số 6.3 Thông tin khác, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 - Thái Hà được thực hiện theo hợp đồng kinh tế số 07/HĐKT-2008 ngày 03/04/2008 giữa Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Sông Hồng đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, tới ngày phát hành Báo cáo này Dự án vẫn chưa hoàn thành thủ tục quyết toán dự án đầu tư hoàn thành và xác định kết quả phân chia giữa các bên tham gia hợp tác đầu tư. Theo Biên bản tạm xác nhận lợi nhuận đầu tư dự án đã ký giữa Ban Quản lý Dự án Thái Hà, Tổng Công ty và Công ty Cổ phần Địa ốc Sông Hồng ngày 19/06/2015 thì lợi nhuận tạm phân chia từ việc bán căn hộ chung cư cho Tổng Công ty được xác định là 103,92 tỷ đồng. Tổng Công ty đã tạm hạch toán lợi nhuận từ phần bán căn hộ của Dự án là 103,92 tỷ đồng.

Như đã trình bày tại đoạn thứ ba, thuyết minh số 6.3 Thông tin khác, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Tổng Công ty CP Sông Hồng đã ký hợp đồng xây dựng công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I với Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam theo Hợp đồng số 280909/LILAMA-SHC ngày 28/09/2009. Do có thay đổi về thiết kế và đơn giá, Tổng Công ty và tổng thầu là Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam đang làm việc để đối chiếu khối lượng phát sinh mà Tổng Công ty đã thực hiện. Đồng

thời, các khoản chi phí lãi vay phải thu lại từ các nhà thầu phụ liên quan cũng sẽ được điều chỉnh khi Tổng Công ty thống nhất được với các nhà thầu phụ.

Như đã trình bày tại Cơ sở lập Báo cáo tài chính, thuyết minh số 4 Các chính sách kế toán áp dụng, phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Tại thời điểm 30/9/2015, đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty là Trường Trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng đã thực hiện công tác kiểm toán và nộp hồ sơ bàn giao về Bộ Xây dựng. Tuy nhiên đến 31/12/2016, Bộ Xây dựng chưa có quyết định chính thức về việc nhận bàn giao. Báo cáo tài chính của Trường tại thời điểm 31/12/2016 được tổng hợp vào Báo cáo tài chính của Tổng Công ty như sau: chênh lệch giữa Tổng tài sản và Tổng nợ phải trả tại 30/09/2015 được phản ánh trên khoản mục Phải thu ngắn hạn khác của Tổng Công ty với số tiền 65,2 tỷ đồng.

*\* Vấn đề khác*

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán độc lập bởi kiểm toán viên khác và đã đưa ra Báo cáo kiểm toán ký ngày 12 tháng 01 năm 2017 có ý kiến dạng ngoại trừ do các nội dung sau: công nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận đầy đủ; Tổng Công ty chưa xác định và ghi nhận đầy đủ dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ phải thu; Một số nhà thầu phụ đã dừng thi công hoặc công trình đã hoàn thành, nghiệm thu với chủ đầu tư nhưng khoản tiền ứng trước cho các nhà thầu này vẫn chưa được Tổng Công ty quyết toán với nhà thầu; chưa hoàn thành việc chuyển giao dự án Khu đô thị Sông Hồng - Nhơn Trạch; chưa ghi nhận tăng Bất động sản đầu tư, doanh thu, giá vốn từ việc cho thuê lại phần diện tích văn phòng và khu thương mại của Dự án Nhà ở cao tầng I1, I2, I3; Chi phí quản lý chung của Ban điều hành gói thầu số 3 - Dự án thoát nước Hà Nội chưa được cung cấp tài liệu làm cơ sở phân bổ chi phí quản lý; chưa có đủ bằng chứng về khoản thu nhập cho thuê tài sản Công ty TNHH MTV Cơ giới và Xây dựng Sông Hồng; Chi phí dở dang tại Công ty Cổ phần Xây dựng Số 1 Sông Hồng chưa được ghi nhận đầy đủ vào chi phí.

Ngoại trừ vấn đề liên quan đến trích lập dự phòng, khoản thu nhập cho thuê tài sản và chi phí quản lý chung của Ban điều hành gói thầu số 3 và việc chuyển giao dự án KĐT Sông Hồng - Nhơn Trạch đã được Tổng Công ty điều chỉnh, các vấn đề còn lại tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 và đã được Kiểm toán viên trình bày tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” trong Báo cáo này.

***2. Ý kiến của Ban kiểm sát đối với việc thẩm định báo cáo tài chính***

Về báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016, Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2016 do Ban điều hành lập và trình bày đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Việt nam (CPA Việt nam).

***2.1. Tình hình tài chính của Công ty mẹ đến 31/12/2016:***

Do việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 không được thực hiện đúng thời điểm, đồng thời báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty AASC năm 2015 không phản ánh đúng thực trạng tài chính của Tổng công ty đến ngày 31/12/2015 nên Ban kiểm soát báo cáo và đánh giá đến thời điểm lập báo cáo tài chính gần nhất (năm 2016). Theo đó:

- Chỉ tiêu tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn cuối kỳ bằng 0,61 cho thấy khả năng thanh toán nợ ngắn hạn đang rất thấp. Trong đó nợ phải thu và hàng tồn kho chiếm đa số trong tài sản ngắn hạn (95,22%) càng cho thấy khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là rất yếu. Tuy nhiên, số liệu báo cáo tài chính chưa phản ánh được đầy đủ do có nhiều khoản công nợ thực chất không còn khả năng thu hồi nhưng chưa đủ hồ sơ để hạch toán trích lập dự phòng theo quy định của chế độ tài chính hiện hành. Ban kiểm soát đã phối hợp với Ban tái cơ cấu Tổng công ty đánh giá Tổng công ty đến 31/12/2016 đánh giá chỉ có khả năng thu hồi nợ phải thu khoảng 392,4 tỷ đồng trên công nợ phải thu khoảng 974 tỷ đồng và chênh lệch nợ phải thu phải trả tiềm ẩn khoảng 798 tỷ đồng.

- Công ty mẹ đã mất toàn bộ vốn chủ sở hữu (âm 63,5 tỷ đồng) nguyên nhân chính là do trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự phòng đầu tư tài chính theo quy định (trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 255,17 tỷ đồng và dự phòng đầu tư tài chính 173,33 tỷ đồng).

Công ty mẹ Tổng công ty với việc mất khả năng thanh toán và âm vốn chủ sở hữu nêu trên là đã lâm vào tình trạng phá sản nếu không có phương án tái cấu trúc toàn diện kịp thời, khả thi và quyết liệt.

## **2.2. Tình hình tài chính toàn Tổng công ty đến 31/12/2016:**

Hoạt động SXKD đình trệ, không có công ăn việc làm mới và chủ yếu giải quyết các công trình dở dang còn lại nên doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2016 giảm mạnh (693,08 tỷ đồng/957 tỷ năm 2015 và 1.640,8 tỷ năm 2014). Nhiều công ty con không có công việc và không có hoặc rất thấp về doanh thu, sản lượng: Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương, Công ty Sông Hồng Đà Nẵng, Công ty CP Sông Hồng Thăng Long... và các công ty con này tiếp tục phát sinh lỗ trong năm 2016 do việc trích lập dự phòng và hoạt động dưới điểm hòa vốn với tổng số lỗ là 69,16 tỷ đồng. Chỉ có một số công ty con có lãi nhưng rất thấp như Công ty CP Sông Hồng 1 (645 triệu/171,27 tỷ doanh thu), Công ty CP ĐTXD Sông Lô (205 triệu/31,98 tỷ doanh thu)

Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tổng công ty cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn toàn Tổng công ty rất thấp (0,87 lần). Tuy nhiên, báo cáo tài chính được kiểm toán vẫn chưa cho thấy khả năng thanh toán thực tế khi có nhiều khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi được và một số nghĩa vụ nợ tiềm ẩn (khởi kiện bảo lãnh, khởi kiện đòi nợ gồm lãi vay phát sinh...). Ban kiểm soát đã phối hợp với Ban chỉ đạo tái cơ cấu Tổng công ty đánh giá lại tình hình tài chính ở các công ty con cho thấy nhiều đơn vị mất cân đối nợ phải thu và phải trả rất lớn: Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương (109,12 tỷ đồng), Công ty CP Sông Hồng Thăng Long (88,33 tỷ đồng), Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng (73,62 tỷ đồng)...

**3. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIET NAM và được đăng tải đầy đủ tại Website của Tổng công ty CP Sông Hồng
- Website: [www.songhongcorp.com.vn](http://www.songhongcorp.com.vn)

**Nơi nhận:**

- UBCK NN ;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu KTKH, Ban TK, VP/TCT.

**T/M TỔNG CÔNG TY CP SÔNG HỒNG,  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Lã Tuấn Hưng*